

*Con Cuông, ngày 14 tháng 8 năm 2024*

Số: 133/2024/QĐST-VHNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH  
V/v “Yêu cầu xác Định không phải cha cho con”**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN**

*Thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Hà Văn Hải.*

*Thư ký phiên họp: Ông Quang Lương Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.*

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 107/2024/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu xác định không phải cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình số 47/2024/QĐ-VHNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên họp số 48/QĐ-ST ngày 09 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị Vi Thị T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Khối X, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.*

- *Người liên quan đến yêu cầu:*

1. Anh Nguyễn Đạt N, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin vắng mặt.

2. Cháu Vi Tâm D, sinh ngày 11/12/2023. Người đại diện hợp pháp cháu V Tâm D. Chị Vi Thị T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Khối X, phường H, thành Phố V, tỉnh Nghệ An. Là mẹ đẻ cháu Vi Tâm D.

**NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH:**

*Theo nội dung đơn yêu cầu, quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình người yêu cầu trình bày như sau:*

Chị Vi Thị T và anh Nguyễn Đạt N kết hôn với nhau năm 2010 nhưng do mâu thuẫn với nhau nên đã ly thân không còn chung sống với nhau từ năm 2019 và tiến hành ly hôn theo Quyết Định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 56/2024/QĐST- HNGĐ ngày 17/4/2024 tại Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên quá trình ly thân trong thời kỳ hôn nhân với anh Nguyễn Đạt

N thì chị Vi Thị T sinh 01 bé gái cân nặng 3000 gram tại giấy chứng sinh số 18 quyển số 01 ngày 11/12/2023 tại Trạm y tế xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An và dự kiến đặt tên con là Vi Tâm D, sinh ngày 11/12/2023 (hiện nay chưa được đăng ký khai sinh). Khi giải quyết ly hôn chị T không khai báo về việc có con thứ hai nên Tòa án và anh Nguyễn Đạt N không nắm được. Vì vậy chị Vi Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Đạt N không phải là cha đẻ cháu Vi T1 Di sinh ngày 11/12/2023 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân.

Tình trạng của việc yêu cầu: Cháu V Tâm Di sinh ngày 11/12/2023 chưa có đăng ký khai sinh theo quy định của pháp luật, nhưng được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Vi Thị T và anh Nguyễn Đạt N.

Mục đích yêu cầu xác định không phải cha cho con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình là để chị T đăng ký khai sinh, thực hiện các thủ tục pháp lý, quyền nhân thân... cho cháu V Tâm D nhưng không phải là con của anh Nguyễn Đạt N, mà con chỉ được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp giữa chị T và anh N.

*Quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình người liên quan trong việc yêu cầu anh Nguyễn Đạt N trình bày:*

Anh Nguyễn Đạt N và chị Vi Thị T kết hôn với nhau năm 2010 có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An nhưng thường xuyên mâu thuẫn với nhau, đã ly thân không còn chung sống với nhau từ năm 2019 đến năm 2024 thì ly hôn, quá trình ly thân chị Vi Thị T có quan hệ nam nữ với người đàn ông khác và sinh con Vi Tâm Di sinh ngày 11/12/2023. Quá trình giải quyết ly hôn chị T không trình bày về việc có con riêng trong thời kỳ hôn nhân, anh N và chị T không còn chung sống và quan hệ vợ chồng nên không có con chung với nhau, cháu V Tâm D được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nhưng không phải là con đẻ của anh N. Vì vậy đề nghị Tòa án xác định tuyên bố cháu Vi Tâm D không phải là con đẻ của anh Nguyễn Đạt N.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:*

Thẩm quyền thụ lý việc hôn nhân gia đình, xác định chứng cứ, việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu, việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của chị Vi Thị T. Xác định: Anh Nguyễn Đạt N sinh năm 1987 không phải là cha đẻ của cháu Vi Tâm D, sinh ngày 11/12/2023 theo giấy chứng sinh số 18 quyển số 01 ngày 11/12/2023 tại Trạm

ý tế xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An.

Về lệ phí: Chị Vi Thị T được miễn số tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Con Cuông nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Vi Thị T yêu cầu xác định cha cho con. Đây là việc hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Con Cuông theo quy Định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tại phiên họp, chị Vi Thị T và anh Nguyễn Đạt N vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu giải quyết:

2.1. Về quyền yêu cầu xác định cha cho con: Chị Vi Thị T yêu cầu xác định anh Nguyễn Đạt N không phải là cha đẻ của cháu Vi T1 Di là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về yêu cầu xác định cha cho con:

Căn cứ vào các tài liệu, lời khai của người yêu cầu và người liên quan trong việc yêu cầu chị Vi Thị T và anh Nguyễn Đạt N kết hôn với nhau năm 2010 và tiến hành ly hôn theo Quyết Định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 56/2024/QĐST- HNGĐ ngày 17/4/2024 tại Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Trong thời kỳ hôn nhân chị Vi Thị T sinh con với người đàn ông khác (hiện nay chị T không cung cấp tên tuổi và yêu cầu xác định ai là cha đẻ) nên yêu cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Đạt N không phải là cha đẻ của cháu Vi Tâm D.

Tại kết quả xét nghiệm ADN số 241169GL/ADN ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Viện Công nghệ A và phân tích di truyền – GENLAB kết luận Nguyễn Đạt N không có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Vi Tâm Di.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ căn cứ để xác định anh Nguyễn Đạt N không phải là cha đẻ của cháu Vi T1 Di sinh ngày 11/12/2023. Do đó, yêu cầu của chị Vi Thị T là có căn cứ, đúng quy định nên cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị Vi Thị T được miễn lệ phí theo quy định pháp luật.

[4] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Vi Thị T. Xác định: Anh Nguyễn Đạt N không phải là cha đẻ của cháu Vi T1 Di sinh ngày 11/12/2023.

Chị Vi Thị T có quyền, nghĩa vụ liên hệ đến các cơ quan có thẩm quyền để làm các thủ tục hộ tịch cho cháu V Tâm D theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị Vi Thị T được miễn số tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

*Nơi nhận:*

- VKSND huyện Con Cuông;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ; VPTA.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

**Hà Văn Hải**